

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam hiện nay

Trịnh Quốc Việt^(*)

Tóm tắt: Trong lãnh đạo, điều hành Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quan tâm đến kiểm soát quyền lực nhà nước thông qua công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng cầm quyền. Theo Hồ Chí Minh, đây là một trong những cách thức hiệu quả để kiểm soát quyền lực nhà nước nhằm ngăn ngừa sự tha hóa quyền lực trong bộ máy nhà nước. Bài viết tập trung làm rõ một số quan điểm cũng như sự chỉ đạo trong thực tiễn của Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong kiểm soát quyền lực nhà nước. Những quan điểm này của Người vẫn còn nguyên giá trị thời sự, định hướng cho việc kiểm soát quyền lực nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân ở Việt Nam trong tình hình mới.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, Công tác kiểm tra, kỷ luật đảng, Kiểm soát quyền lực nhà nước, Việt Nam

Abstract: Regarding the leadership and administration of the Democratic Republic of Vietnam, President Ho Chi Minh paid attention to controlling state power through the establishment Party's inspection and discipline. He recognized it as one of the effective state power-control measures to prevent power corruption in the government apparatus. The paper clarifies Ho Chi Minh's viewpoints as well as practical instructions on the Party's inspection and discipline in controlling state power, which values remain unchanged as orientations for the power control of Vietnam's socialist rule-of-law state of the people, by the people and for the people in the new context.

Keywords: Ho Chi Minh Thought, Inspection Work, the Party's Discipline, State Power Control, Vietnam

1. Đặt vấn đề

Chủ tịch Hồ Chí Minh lúc sinh thời luôn nhất quán khẳng định: “Đảng ta là Đảng cầm quyền”. Trong chính thể Cộng hòa dân chủ nhân dân ở Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam là một chủ thể kiểm

soát quyền lực nhà nước (KSQLNN). Như vậy, Đảng ta là Đảng cầm quyền nên Đảng tham gia KSQLNN.

KSQLNN là một công việc rất khó khăn, phức tạp, là vấn đề tất yếu khách quan, nhằm đảm bảo chính quyền thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng. Theo Hồ Chí Minh, Đảng lãnh đạo việc KSQLNN bằng nhiều cách thức, trong

^(*)ThS., Khoa Hồ Chí Minh học, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng; Email: trinhvietthcm@gmail.com

đó công tác kiểm tra, kỷ luật đảng là một cách thức hiệu quả, bảo đảm cho quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, phục vụ nhân dân.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong kiểm soát quyền lực nhà nước

2.1. Về công tác kiểm tra của Đảng

Trong lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng, Hồ Chí Minh xác định quan điểm, nguyên tắc hoạt động xuyên suốt của Đảng là: “Đảng phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó sẽ hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, 2011: 290). Do vậy, Người cho rằng công tác kiểm tra của Đảng là một trong những chức năng lãnh đạo của Đảng, lãnh đạo mà không kiểm tra coi như không có lãnh đạo. Công tác kiểm tra giúp Đảng nắm rõ tình hình, làm cơ sở cho việc hoạch định chủ trương, đường lối đúng đắn: “Đảng có hiểu rõ tình hình thì đặt chính sách mới đúng. Mà muốn Đảng hiểu rõ thì đảng viên và cán bộ phải điều tra và báo cáo rõ tình hình từng xã, từng huyện, từng tỉnh, từng khu... Nếu không biết rõ tình hình mà đặt chính sách thì kết quả là ‘nồi vuông úp vung tròn’, không ăn khớp gì hết” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, 2011: 307). Từ đó, Hồ Chí Minh yêu cầu các cấp ủy đảng phải tăng cường công tác kiểm tra, vì Đảng ta là Đảng cầm quyền, Đảng lãnh đạo chính quyền toàn diện, nên “kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho nhân dân” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, 2011: 521).

Về các yêu cầu trong công tác kiểm tra, Hồ Chí Minh lưu ý hai điều: “một là việc kiểm soát phải có hệ thống, phải thường làm. Hai là người đi kiểm soát phải là người

rất có uy tín” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, 2011: 327). Như vậy, Người nhấn mạnh việc kiểm tra phải được tiến hành có hệ thống từ trên xuống dưới thông qua kế hoạch, chương trình cụ thể, thiết thực và được tiến hành thường xuyên. Bên cạnh đó, cán bộ kiểm tra của Đảng phải là người có uy tín cao, tiêu biểu về phẩm chất và năng lực công tác. Vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu “các ủy ban và cán bộ kiểm tra phải học tập và thấm nhuần đường lối, quan điểm của Đảng, phải luôn luôn chú ý nâng cao khả năng chuyên môn, phải cố gắng công tác, phải trau dồi đạo đức cách mạng,... Phải chí công vô tư, không thiên vị, không thành kiến” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 14, 2011: 363-364).

Để công tác kiểm tra có hiệu quả, Hồ Chí Minh cho rằng cần phải đi sâu, đi sát thực tế và khắc phục triệt để bệnh quan liêu, bàn giấy: “phải đi tận nơi, xem tận chỗ. Vì ba điều mà cần phải có kiểm soát như thế: i) Có kiểm soát như thế mới biết rõ cán bộ và nhân viên tốt hay xấu. ii) Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các cơ quan. iii) Mới biết rõ ưu điểm và khuyết điểm của các mệnh lệnh và nghị quyết” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, 2011: 327). Cách kiểm tra gồm: “Một cách là từ trên xuống. Tức là người lãnh đạo kiểm soát kết quả những công việc của cán bộ mình. Một cách nữa là từ dưới lên. Tức là quần chúng và cán bộ kiểm soát sự sai lầm của người lãnh đạo và bày tỏ cái cách sửa chữa sự sai lầm đó” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, 2011: 328). Về vai trò của nhân dân trong kiểm tra thực thi nhiệm vụ của cán bộ, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Nhân dân thì giúp Chính phủ và Đoàn thể kiểm tra công việc và hành vi của các cán bộ” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, 2011: 397).

Ngoài ra, Người còn cho rằng muốn công tác kiểm tra đạt hiệu quả, cần phát huy vai trò của báo chí, vì báo chí là một mặt trận quan trọng có khả năng phát hiện, lên

án các vi phạm của cán bộ, đảng viên trước công luận: “Ngòi bút của các bạn cũng là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính trừ tà” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, 2011: 157). Trên cơ sở làm tốt các yêu cầu và cách thức kiểm tra, công tác kiểm tra của Đảng sẽ giúp phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, làm cho Đảng trong sạch, từ đó Đảng sẽ phát huy tốt vai trò lãnh đạo nhà nước, nhất là KSQNN có hiệu quả. Hồ Chí Minh khẳng định: “Mọi người phải nhớ rằng: cộng nhiều khuyết điểm nhỏ thành một khuyết điểm to, sẽ rất có hại. Cộng nhiều ưu điểm nhỏ thành một ưu điểm lớn, rất lợi cho Đảng” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, 2011: 272).

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ đạo việc phối hợp chặt chẽ hoạt động của Ban Kiểm tra Trung ương của Đảng với Ban Thanh tra của Chính phủ. Trong *Hồ Tùng Mậu - Tiểu sử* có đề cập: “hai tổ chức Kiểm tra của Đảng và Thanh tra Chính phủ có mối quan hệ mật thiết, có thể nói đều ‘cùng ăn, cùng ở, cùng làm’” (Phạm Ngọc Anh, 2016: 130). Sự phối hợp này giúp nắm chắc tình hình, rút ra các nhận xét, đánh giá xác đáng về hạn chế của bộ, ngành trung ương và chính quyền địa phương, kịp thời nhắc nhở, phê bình, rút kinh nghiệm với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm, góp phần nâng cao hiệu quả thực thi quyền lực của bộ máy nhà nước.

2.2. Về công tác kỷ luật của Đảng

Kỷ luật đảng là vấn đề mà Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng, nhằm phát huy vai trò của một Đảng tiên phong trong lãnh đạo cách mạng. Người cho rằng, Đảng phải có kỷ luật nghiêm minh. Nếu tổ chức không có kỷ luật chặt chẽ thì không những làm cho tổ chức suy yếu, không làm tròn sứ mệnh của mình, mà còn có thể dẫn tới thay đổi bản chất của tổ chức: “Kỷ luật nghiêm để đảm bảo tư tưởng nhất trí và hành động thống nhất của toàn Đảng” (Hồ Chí Minh, *Toàn*

tập, tập 9, 2011: 31); “Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh thì chỉ như một người. Đó là nhờ có kỷ luật. Kỷ luật của ta là kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, 2011: 17).

Kỷ luật “nghiêm túc và tự giác” theo Người là thứ kỷ luật thép, đây chính là cơ sở để cán bộ, đảng viên sửa chữa sai lầm, khuyết điểm; làm cho Đảng thống nhất ý chí và hành động. Thực hiện nghiêm kỷ luật đảng sẽ giúp Đảng không bị rơi vào tình trạng lộn xộn, bảo đảm cho Đảng hạn chế được các sai lầm, khuyết điểm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là các cán bộ, đảng viên trong hệ thống các cơ quan của bộ máy nhà nước. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Lầm lỗi có việc to, việc nhỏ. Nếu nhất luật không xử phạt thì sẽ mất cả kỷ luật, thì sẽ mở đường cho bọn cố ý phá hoại. Vì vậy, hoàn toàn không dùng xử phạt là không đúng. Mà chút gì cũng dùng đến xử phạt cũng không đúng” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, 2011: 324). Nhờ làm tốt công tác kỷ luật của Đảng theo chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta đã dần nâng cao hiệu quả KSQNN. Đặc biệt, trước các biểu hiện tha hóa quyền lực, mà nếu không nghiêm trị sẽ dẫn đến hậu quả vô cùng nguy hiểm cho Đảng và chính quyền cách mạng, Người đã yêu cầu tất cả cán bộ, đảng viên của Đảng phải chấp hành vô điều kiện đường lối, chính sách, Điều lệ của Đảng, pháp luật của Nhà nước: “Mỗi đảng viên phải làm kiểu mẫu phục tùng kỷ luật, chẳng những kỷ luật của Đảng mà cả kỷ luật của các đoàn thể nhân dân và của cơ quan chính quyền cách mạng” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, 2011: 167); “toàn thể cán bộ và đảng viên phải tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Trung ương, phải tuyệt đối chấp hành mọi chính sách và nghị quyết của Đảng” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, 2011: 31). Đối với những cán bộ, đảng viên chấp hành không nghiêm, Người yêu cầu phải xử lý

kiên quyết, công khai, bất kể là trường hợp nào. “Chúng ta không sợ sai lầm, nhưng đã nhận biết sai lầm, thì phải ra sức sửa chữa” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, 2011: 66).

Từ nhận thức thấu đáo về vai trò của kỷ luật đảng trong KSQLNN, Hồ Chí Minh yêu cầu việc giáo dục kỷ luật cần được tiến hành thường xuyên, trên cơ sở các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt của Đảng, nhằm giữ gìn kỷ luật đảng, giúp Đảng hoàn thành nhiệm vụ trước nhân dân. Người nhấn mạnh: “Các cơ quan tuyên truyền, tổ chức, giáo dục của Đảng phải làm cho cán bộ và đảng viên nhận rõ và theo đúng kỷ luật của Đảng. Đối với mỗi công tác quan trọng, cần phải làm cho mọi người hiểu cái gì nên làm, cái gì nên tránh, thế nào là đúng, thế nào là sai kỷ luật của Đảng. Như vậy kỷ luật của Đảng sẽ được bảo đảm, công tác của Đảng sẽ được thuận lợi, nhiệm vụ của Đảng sẽ chắc chắn hoàn thành” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 9, 2011: 32).

Mặt khác, Hồ Chí Minh còn xác định việc giữ gìn kỷ luật của Đảng cần dựa trên việc thực hiện tốt công tác kiểm tra của Đảng. Nói cách khác, theo Người thì công tác kiểm tra và kỷ luật đảng có mối quan hệ không thể tách rời. Đây cũng là cách thức để nâng cao hiệu quả KSQLNN của Đảng cầm quyền. Người khẳng định: “Mỗi đảng viên, mỗi chi bộ, mỗi cấp ủy đảng phải luôn luôn tăng cường công tác tư tưởng của Đảng, nâng cao đạo đức cách mạng, bảo đảm chặt chẽ kỷ luật và tổ chức của Đảng. Các ủy ban kiểm tra phải góp phần xứng đáng vào công tác đó” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 14, 2011: 363).

3. Một số giải pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong KSQLNN vẫn

giữ nguyên giá trị, có tính thời sự sâu sắc trong định hướng việc KSQLNN ở nước ta trong tình hình mới. Nhiều năm qua, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong KSQLNN đã được coi trọng, nhờ đó việc KSQLNN của Đảng có nhiều chuyển biến tích cực. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nêu rõ: “Chỉ đạo quyết liệt, tập trung công tác kiểm tra, giám sát, phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, ‘tự diễn biến’, ‘tự chuyên hóa’ trong nội bộ. Ngăn chặn, đẩy lùi một bước tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng được đẩy mạnh, có nhiều đổi mới, thực hiện toàn diện, đồng bộ, có hiệu lực, hiệu quả, nhất là ở cấp Trung ương; hoạt động của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp được tăng cường, ngày càng siết chặt kỷ luật, kỷ cương” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021: 75-76).

Tuy vậy, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong KSQLNN còn bộc lộ những hạn chế, khuyết điểm do chưa được thực hiện sát sao, thiếu đồng bộ và chưa toàn diện. Thực tế đang cho thấy, các vụ việc tha hóa, thoái hóa quyền lực đều nhằm trục lợi - tức là tham nhũng dưới mọi thủ đoạn, hình thức và mức độ, từ tham nhũng chính trị tới tham nhũng chính sách; việc tham nhũng được thực hiện rất tinh vi, cấu kết chặt chẽ với quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ (Nhị Lê, 2021). Văn kiện Đại hội XIII nêu rõ: “công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trong tình hình mới, chất lượng, hiệu quả chưa đồng đều ở các cấp. Việc kiểm tra, giám sát thực hiện một số nghị quyết của Đảng chưa thường xuyên. Công tác kiểm tra ở một số nơi thiếu trọng tâm, trọng điểm; việc tự kiểm tra, phát hiện và xử lý

vi phạm của nhiều cấp ủy, tổ chức đảng vẫn là khâu yếu; còn nhiều tổ chức đảng và đảng viên có vi phạm nhưng chưa được phát hiện kịp thời;... Việc thi hành kỷ luật đảng ở một số nơi chưa nghiêm, còn hiện tượng nê nang, ngại va chạm” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 2, 2021: 201).

Để nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong KSQLNN ở Việt Nam hiện nay, cần chú ý các giải pháp sau:

3.1. Nâng cao nhận thức cho các chủ thể về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong kiểm soát quyền lực nhà nước

Đây là giải pháp cơ bản, là tiền đề để làm chuyển biến từ nhận thức đến hành động của các chủ thể. Bởi vì, nhận thức hướng dẫn hành động, nhận thức đúng thì hành động đúng, và nhận thức không đúng sẽ vấp phải những sai lầm, khuyết điểm, thậm chí thất bại trong hoạt động thực tiễn. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng từng dạy: “Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn nhiệm vụ cách mạng được” (Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, 2011: 360). Cần tăng cường giáo dục, tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong KSQLNN, làm cho cấp ủy các cấp, cán bộ chủ trì, nhất là người đứng đầu, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhà nước nhận thức sâu sắc, toàn diện về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng để KSQLNN hiệu quả. Đồng thời, đẩy mạnh quán triệt quan điểm của Đại hội XIII về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhà nước, nhất là kỷ luật đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, làm cho các chủ thể tự giác học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong KSQLNN.

3.2. Phát huy vai trò của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhà nước

Đây là giải pháp cơ bản, có ý nghĩa trực tiếp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả KSQLNN. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong KSQLNN, cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp trong tổ chức đảng ở các cơ quan của bộ máy nhà nước phải thường xuyên đổi mới, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp trong các cơ quan của bộ máy nhà nước cần tập trung đổi mới quy trình công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, bảo đảm tăng cường hiệu quả kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của tổ chức đảng cấp trên đối với tổ chức đảng cấp dưới; phát huy vai trò tổ chức đảng cơ sở trên cơ sở đổi mới chất lượng hoạt động tự phê bình và phê bình; kết hợp và thực hiện tốt kiểm tra, giám sát thường xuyên theo kế hoạch với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề, kiểm tra đột xuất; coi trọng tự kiểm tra, giám sát của cán bộ, đảng viên.

Mặt khác, công tác kiểm tra, giám sát cần đi sâu, đi sát thực tế, tránh mọi biểu hiện chủ quan, qua loa, đại khái. Chú trọng kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức ở các phương diện: chấp hành pháp luật, kỷ luật; thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII; thực hiện các quy định về nêu gương (như: Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp;

Quy định số 08-QĐ/TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương). Trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát, cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp cần kịp thời xử lý kỷ luật cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm, bảo đảm tính nghiêm minh của kỷ luật đảng, tính răn đe, ngăn ngừa.

Ngoài ra, cấp ủy đảng các cấp cần thường xuyên kiện toàn ủy ban kiểm tra, chú ý lựa chọn các đồng chí thực sự tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, lối sống, năng lực và kinh nghiệm công tác. Đồng thời, cần coi trọng kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và cán bộ theo tinh thần của Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc Kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Theo đó, mọi khâu của công tác cán bộ cần được tiến hành chặt chẽ theo quy trình và do cấp ủy từng cấp thực hiện; cần đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng với Nhà nước, và của các ban cán sự đảng trong từng nhánh của quyền lực nhà nước. Khắc phục mọi biểu hiện kiểm tra, giám sát theo kiểu hình thức, thiếu hiệu quả, không thực chất, dẫn đến không phát hiện, ngăn ngừa được vi phạm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

3.3. Tăng cường sự phối hợp hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng với hoạt động của Thanh tra chính phủ, Kiểm toán nhà nước

Đây là giải pháp rất quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả KSQLNN ở Việt Nam trong tình hình mới. Trong điều kiện nước ta hiện nay, rất nhiều cán bộ, đảng viên vừa là thành viên tổ chức đảng, vừa là thành viên của bộ máy nhà nước. Cán bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc đảng thường

gắn với vi phạm quy định về quản lý kinh tế, quy phạm pháp luật của Nhà nước. Chính vì vậy, quán triệt và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng cần phối hợp chặt chẽ với hoạt động của Thanh tra chính phủ và Kiểm toán nhà nước trong kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Điều này được Văn kiện Đại hội XIII nêu rõ: “Kết hợp chặt chẽ và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm tra nhà nước và điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 2, 2021: 247).

Việc phối hợp hoạt động kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng với hoạt động của Thanh tra chính phủ, Kiểm toán nhà nước cần được tiến hành đồng bộ trên cơ sở lấy quan điểm, chủ trương, đường lối trong các nghị quyết, chỉ thị, quy định, Điều lệ của Đảng làm trung tâm, và phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra chính phủ và Kiểm toán nhà nước theo Luật Thanh tra năm 2010, Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán nhà nước năm 2019. Trên thực tế, giữa Ban cán sự Khối doanh nghiệp Trung ương, Ban cán sự Kiểm toán nhà nước, Ban cán sự Thanh tra chính phủ đã ký kết Quy chế phối hợp công tác từ năm 2011; giữa Kiểm toán nhà nước và Thanh tra chính phủ cũng đã ký kết Quy chế phối hợp, song hoạt động phối hợp có thời điểm hiệu quả chưa cao. Do đó, hoạt động phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng với Kiểm toán nhà nước, Thanh tra chính phủ cần đổi mới về nội dung, hình thức, phương pháp phối hợp. Trong đó, cần chú trọng phối hợp về trao đổi nghiệp vụ, cung cấp thông tin, cơ sở dữ liệu kiểm toán, thanh tra, cách phát hiện dấu hiệu vi phạm. Bên

cạnh đó, cần đẩy mạnh lộ trình sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo tinh thần luật hóa quan điểm của Đảng về thanh tra thành các chế định, bảo đảm tính kịp thời trong ngăn ngừa vi phạm pháp luật trong bộ máy công quyền.

3.4. Phát huy vai trò của nhân dân và báo chí, truyền thông trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Đây là giải pháp cơ bản, có tác dụng nâng cao hiệu quả KSQLNN thông qua phát huy vai trò của nhân dân và báo chí, truyền thông trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Cần tiếp tục cụ thể hóa các chủ trương, chính sách về phát huy vai trò của nhân dân và báo chí, truyền thông trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Theo đó, cần tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên tinh thần “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, tập 1, 2021: 173). Đặc biệt, cần thường xuyên phát huy vai trò của nhân dân trong giám sát công tác của cán bộ, nhất là với cán bộ chủ trì, người đứng đầu, nhằm phát hiện biểu hiện vi phạm, để tổ chức đảng kịp thời tiến hành kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật. Ngoài ra, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế để khuyến khích báo chí và truyền thông phát huy chức năng, nhiệm vụ với tinh cách là quyền lực mềm trên mặt trận chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, qua đó báo chí có thể cung cấp kịp thời và khách quan thông tin về các biểu hiện sai phạm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, làm cơ sở để cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp xem xét, tiến hành kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật người vi phạm trên tinh thần “xử lý kỷ luật đúng người, đúng tội, không có vùng cấm, không có ngoại lệ”.

4. Kết luận

Trong suốt tiến trình cách mạng, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng trong KSQLNN có đóng góp quan trọng cả về lý luận và thực tiễn, khẳng định vai trò cầm quyền của Đảng, góp phần thực thi hiệu quả quyền lực của bộ máy nhà nước. Trước sự vận động phát triển của đời sống xã hội, và từ những bất cập trong KSQLNN hiện nay, việc nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo những quan điểm và thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vấn đề này là hết sức cần thiết. Trong quá trình vận dụng, cần chú ý thực hiện đồng bộ các giải pháp mang tính định hướng nêu trên, đồng thời bám sát thực tiễn để phát huy hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng trong KSQLNN, từ đó góp phần xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của dân, do dân, vì dân, ngăn ngừa hiệu quả sự tha hóa quyền lực của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhà nước, và thực thi hiệu quả sự ủy quyền của nhân dân cho các cơ quan quyền lực nhà nước □

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Ngọc Anh (chủ biên, 2016), *Hồ Tung Mậu - Tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Nhị Lê (2021), “Những 'con ngựa thành Troia' và chủ nghĩa dân túy mới” (kỳ 1), *Báo điện tử Đại biểu nhân dân* ngày 11/01/2021, <https://www.daibieunhandan.vn/ky-1-nhung-con-ngua-thanh-to-roa-va-chu-nghia-dan-tuy-moi-eu69zpjhu4-52580>, truy cập ngày 18/5/2021.
4. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.